

PHONG CÁCH TƯ DUY ĐỘC LẬP, TỰ CHỦ, SÁNG TẠO CỦA HỒ CHÍ MINH

• Lê Đức Thọ^(*)

Tóm tắt

Một trong những nét nổi bật trong phong cách tư duy của Hồ Chí Minh là phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo. Đối với Hồ Chí Minh, độc lập là không lệ thuộc, không phụ thuộc, không bắt chước, theo đuôi, giáo điều; tự chủ là tự mình làm chủ suy nghĩ của mình, làm chủ bản thân và công việc của mình, tự mình thấy trách nhiệm trước đất nước trước dân tộc; sáng tạo là dũng cảm từ bỏ cái cũ không còn phù hợp, linh hoạt điều chỉnh những biện pháp, sách lược, sẵn sàng tiếp nhận và vận dụng cái mới tiến bộ. Đó là phong cách tư duy không giáo điều, rập khuôn, không vay mượn của người khác, hết sức tránh lối cũ, đường mòn, tự mình tìm tòi, suy nghĩ, truy đến tận cùng bản chất của sự vật, hiện tượng để tìm ra chân lý, phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tiễn. Qua đó, chỉ ra ý nghĩa học tập phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo của Hồ Chí Minh đối với cán bộ, đảng viên hiện nay.

Từ khóa: Hồ Chí Minh, phong cách tư duy, tư duy độc lập, tự chủ, tư duy sáng tạo.

1. Đặt vấn đề

Phong cách Hồ Chí Minh là bài học, chuẩn mực cho việc xây dựng phong cách của người cán bộ, đảng viên và bồi dưỡng nhân cách cho thế hệ mai sau. Phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo được thể hiện xuyên suốt trong quá trình hoạt động cách mạng cũng như lý luận của Người. Từ khi còn là một thanh niên yêu nước, phong cách tư duy ấy đã được hình thành, định hướng cho Người tìm ra con đường cứu nước đúng đắn. Nhờ đó, Hồ Chí Minh đã đưa ra những quyết sách đúng đắn, phân ánh đúng xu thế và yêu cầu của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc. Phong cách đó của Người có ý nghĩa quan trọng trong việc rèn luyện của cán bộ, đảng viên hiện nay. Vì vậy, nghiên cứu và học tập phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo là yêu cầu cần thiết hiện nay, nhất là đối với cán bộ, đảng viên.

2. Nét đặc sắc trong phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo của Hồ Chí Minh

Phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo là đặc trưng nổi bật, bao trùm nhất, điển hình cho phong cách tư duy Hồ Chí Minh. Đặc trưng này được thể hiện ngay khi Người còn đi học, cho đến sự lựa chọn con đường cứu nước, trong việc xác định kẻ thù chính của dân tộc mình và cả quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam sau này. Chính nét đặc sắc này đã làm cho phong cách tư duy của Người vừa mang tính dân tộc, vừa có tính thời đại, vừa có giá trị phổ biến bền vững, vừa có tính độc đáo rất riêng. Tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo đã được hình thành trong phong cách tư duy Hồ Chí Minh

từ lúc Người mới bước vào tuổi thanh niên. Khi đến với Chủ nghĩa Mác - Lênin, tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo ở Hồ Chí Minh càng bộc lộ rõ nét và đã trở thành đặc điểm, thuộc tính bền vững của phong cách tư duy trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của Người.

2.1. Phong cách tư duy độc lập, tự chủ của Hồ Chí Minh

Tư duy độc lập ở Hồ Chí Minh là cách nghĩ, cách làm không lệ thuộc, không bắt chước, không theo đuôi, không giáo điều. Tự chủ là tự mình làm chủ mọi suy nghĩ và hành động; làm chủ bản thân và công việc; tự bản thân phải thấy trách nhiệm lớn lao của mình trước đất nước và dân tộc. Độc lập, tự chủ trên tinh thần: “Độc lập nghĩa là chúng tôi điều khiển lấy mọi công việc của chúng tôi, không có sự can thiệp ở ngoài vào” [4, tr. 162]. Tuy nhiên, độc lập, tự chủ không đồng nghĩa với quan niệm siêu hình, hạn chế những hoạt động đó trong khuôn khổ dân tộc thuần túy, mà luôn liên hệ với cuộc đấu tranh chung của nhân dân tiến bộ thế giới. Cái mới sáng tạo của Người là sản phẩm của sự kết hợp những giá trị phổ biến từ tri thức, thực tiễn lịch sử đã được kiểm chứng với những dự báo, nhận định chiều hướng vận động của thời đại dựa trên cơ sở phân tích, tổng hợp diễn biến tình hình và các mặt biểu hiện theo quy luật khách quan.

Người coi chủ nghĩa Mác - Lênin là mặt trời soi sáng và là cẩm nang thần kỳ có tính chất phương pháp luận chỉ dẫn hành động của con người. Với điều kiện cách mạng Việt Nam cùng lúc phải thực hiện nhiều nhiệm vụ: vừa đấu tranh chống phong kiến vừa đánh đuổi thực dân Pháp; vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc vừa thực hiện chiến tranh

^(*) Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng.

giải phóng dân tộc ở miền Nam... Vì vậy, Hồ Chí Minh không bê nguyên mô hình cách mạng các nước vào Việt Nam mà tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin bằng toàn bộ cái tâm trong sáng, sự khát vọng giải phóng dân tộc, xã hội, giai cấp và con người, thông qua hoạt động trong phong trào cách mạng của nhân dân Việt Nam và nhân dân thế giới. Người cho rằng, Việt Nam không thể giống Liên Xô và có thể đi con đường khác để tiến lên chủ nghĩa xã hội. Đó là con đường tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến lên chủ nghĩa xã hội, không phải tiến hành ngay cuộc cách mạng vô sản và đi ngay vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội như ở nhiều nước khác. Và chính với tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo, có lúc Người bị những người cùng chí hướng hiểu sai, coi là Người có tư tưởng dân tộc hẹp hòi.

Tính độc lập, tự chủ và sáng tạo được hình thành trong phong cách tư duy của Hồ Chí Minh ngay từ rất sớm. Chủ tịch Hồ Chí Minh sinh ra và lớn lên trong một gia đình nhà Nho giàu lòng yêu nước. Mang trong mình truyền thống văn hóa dân tộc, văn hóa phương Đông, nhưng ở Người không có biểu hiện của sự loại trừ, hay mâu thuẫn cảm tính với văn hóa phương Tây như số đông những trí thức Nho giáo cùng thời. Chính vì có tố chất tư duy độc lập, tự chủ và sáng tạo mà Hồ Chí Minh sớm nhận thức được sự phong phú của nền văn hóa nhân loại, sự kỳ vĩ và hấp dẫn tột cùng về một “đường chân trời” vô cùng rộng lớn, vĩ đại, ở đó chứa đựng tất cả những gì mà nhân loại tiến bộ đang tìm kiếm trong đó có câu trả lời cho khao khát cháy bỏng về sự giải phóng, có điểm đến của lý tưởng độc lập, tự do mà chính Người luôn ấp ủ. Khoảng tháng 9/1905, Nguyễn Tất Thành và Nguyễn Tất Đạt được ông Nguyễn Sinh Huy xin cho theo học lớp dự bị (préparatoire) Trường Tiểu học Pháp - bản xứ ở thành phố Vinh. Tại trường này, lần đầu tiên Nguyễn Tất Thành được tiếp xúc với khẩu hiệu Tự do - Bình đẳng - Bác ái. Sau này (năm 1923), Người kể lại với nhà văn Liên Xô Ôxíp Mandenxtam rằng: “Khi tôi độ mười ba tuổi, lần đầu tiên tôi được nghe ba chữ Pháp: Tự do, Bình đẳng, Bác ái. Đối với chúng tôi, người da trắng nào cũng là người Pháp. Người Pháp đã nói thế. Và từ thuở ấy, tôi rất muốn làm quen với nền văn minh Pháp, muốn tìm xem những gì ẩn giấu đằng sau những chữ ấy” [3, tr. 477]. Để rồi cũng tự duy độc lập, tự chủ và sáng tạo ấy, để một người thanh niên trong thời cuộc đất nước đang bế tắc về

con đường cứu nước mạnh dạn ra đi tìm đường cứu nước ở chân trời Tây với hai bàn tay trắng. Trước khi đi, Nguyễn Tất Thành bàn với một người bạn thân: “Tôi muốn đi ra ngoài xem nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm thế nào, tôi sẽ trở về giúp đồng bào chúng ta. Nhưng nếu đi một mình, thật ra cũng có điều mạo hiểm, ví như khi đau ốm... Anh muốn đi với tôi không?”. Khi người bạn hỏi “lấy đâu ra tiền mà đi?”, Nguyễn Tất Thành vừa nói, vừa giơ hai bàn tay một cách tự tin và kiên quyết: “Đây, tiền đây... chúng ta sẽ làm việc. Chúng ta sẽ làm bất cứ việc gì để sống và để đi” [6, tr. 13-14]. Sự lựa chọn ấy không phải dễ dàng, không phải ai cũng làm được, Người đã muốn đi, đi để tìm hiểu thế giới bên ngoài, nhất là thế giới phương Tây, với hy vọng tìm được điều hữu ích để “giúp đồng bào chúng ta”. Đó không phải là một cuộc hành trình phẳng lặng, mà là một con đường đầy gian truân mà Người cũng đã xác định được.

2.2. Phong cách tư duy sáng tạo

Phong cách tư duy Hồ Chí Minh là không giáo điều, rập khuôn, không vay mượn của người khác, hết sức tránh lối cũ, đường mòn, tự mình tìm tòi, suy nghĩ, truy đến tận cùng bản chất của sự vật, hiện tượng để tìm ra chân lý, phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tiễn. Người đã không ngừng làm giàu trí tuệ của mình bằng vốn văn hóa - tư tưởng của nhân loại. Người đã tìm hiểu, tiếp thu những yếu tố dân chủ, tiên bộ, nhân văn của các học thuyết khác, theo tư tưởng chỉ đạo của V.I. Lênin là chỉ có những người cách mạng chân chính mới thu hái được những điều hiểu biết quý báu của các đời trước để lại.

Tư duy sáng tạo của Hồ Chí Minh bắt nguồn từ sự thâm hiểu sâu sắc di huấn của các bậc thầy của cách mạng vô sản, không hề coi lý luận của C. Mác như là một cái gì đã xong xuôi hẳn và bất khả xâm phạm, mà phải tự mình phát triển hơn nữa lý luận của C. Mác, vì lý luận này chỉ đề ra nguyên lý chỉ đạo chung, còn việc áp dụng những nguyên lý ấy, thì xét riêng từng nơi, ở Anh không giống ở Pháp, ở Pháp không giống ở Đức, ở Đức không giống ở Nga. Đó chính là quan điểm thực tiễn, cơ sở của sự sáng tạo trong con người Hồ Chí Minh. Từ bỏ cái cũ lạc hậu, lỗi thời, không phù hợp với cái mới. Cái mới phù hợp với thực tiễn, tiếp thu những điểm ưu việt và bổ sung thêm những giá trị mới cho cái cũ. Người nói “không phải cái gì cũng bỏ hết, không phải cái gì cũng làm mới. Cái gì cũ mà xấu thì phải bỏ cái gì cũ mà không xấu nhưng phiền phức thì

phải sửa đổi lại cho hợp lý... cái gì cũ mà tốt, thì phải phát triển thêm... cái gì mới mà hay thì ta phải làm” [4, tr. 94-95].

Tư duy sáng tạo là vận dụng quy luật chung cho phù hợp với cái riêng, cái đặc thù. Sáng tạo còn là sẵn sàng từ bỏ những cái cũ đã lỗi thời, không phù hợp với thực tiễn. Theo Hồ Chí Minh: “Cái gì cũ mà xấu, thì phải bỏ; cái gì cũ mà không xấu, nhưng phiền phức thì phải sửa đổi lại cho hợp lý; cái gì cũ mà tốt thì phải phát triển thêm; cái gì mới mà hay thì ta phải làm” [4, tr. 112]. Đồng thời, sáng tạo là tìm tòi, đề xuất những cái mới để trả lời những đòi hỏi mà cuộc sống đặt ra. Cái mới, cái sáng tạo của Hồ Chí Minh là phù hợp với quy luật khách quan, đồng thời phù hợp với quy luật phát triển chung của xã hội loài người. Cái mới có thể kế thừa cái cũ, bổ sung giá trị mới, làm cho cái mới khác về chất so với cái cũ. Cái mới là cái chưa từng có trong tiền lệ lịch sử.

Với Hồ Chí Minh, tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo đồng nghĩa với một bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thần cách mạng, dũng cảm, dám nghĩ đến những điểm táo bạo tốt đẹp mặc dù là ý kiến thiếu sót trên cơ sở nhân cách và tài năng; có thái độ, hành động, quan điểm độc lập, không vì áp lực ngoại cảnh mà thay đổi chính kiến. Đặc biệt là dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước Tổ quốc, nhân dân và Đảng, tránh xa lối suy nghĩ và hành động cứng nhắc, giáo điều, kinh nghiệm. Phong cách tư duy Hồ Chí Minh luôn gắn chặt lý luận với thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn đất nước, phù hợp với điều kiện lịch sử cụ thể từ đó Người mở rộng tư duy, nghiên cứu các hệ tư tưởng, học thuyết, hướng tầm nhìn ra thế giới, không ngừng học tập và nâng cao trình độ văn hóa, làm giàu trí tuệ cho bản thân để phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Để làm được điều đó, Hồ Chí Minh xác định phải tư duy trên những cứ liệu thực tế của Việt Nam, đồng thời, Người đã biết làm giàu vốn trí tuệ của mình bằng những di sản quý báu của văn hoá nhân loại. Người biết kế thừa các học thuyết một cách có phê phán, chọn lọc, không bao giờ sao chép máy móc, cũng không bao giờ phủ định một cách giản đơn, mà có sự phân tích sâu sắc để tìm ra những yếu tố tích cực, làm giàu thêm vốn kiến thức và hành trang tư tưởng của mình, theo tư tưởng chỉ đạo của Lênin: “Chỉ có những người cách mạng chân chính mới thu hái được những điều hiểu biết quý báu của các đời trước để lại” [5, tr. 357].

Với tư duy độc lập, tự chủ và sáng tạo đã làm cho Hồ Chí Minh đi con đường riêng trên hành trình

cứu nước là theo Quốc tế III, theo chủ nghĩa Mác - Lênin chứ không đi theo lối mòn của các vị tiền bối yêu nước. Tiếp nhận chủ nghĩa Mác - Lênin đã làm cho tư duy của Hồ Chí Minh phát triển lên một tầm cao mới, đó là tính cách mạng triệt để và tính khoa học chặt chẽ. Và cũng từ đây, tư duy độc lập tự chủ và sáng tạo của Hồ Chí Minh thể hiện rõ trong việc lựa chọn và vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam một cách phù hợp, không bắt chước, không rập khuôn giáo điều mà mang tính sáng tạo, tính thực tiễn rất cao. Người đã sáng lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam, với Cương lĩnh chính trị mang nội dung phù hợp với điều kiện và thực tế Việt Nam. Nhờ phong cách tư duy đó, Hồ Chí Minh đã phát hiện ra quy luật của cách mạng Việt Nam, sáng tạo ra con đường và phương pháp tiến hành cách mạng phù hợp với thực tiễn của đất nước. Người đã có những luận điểm sáng tạo về con đường đưa một nước nông nghiệp lạc hậu, kinh tế kém phát triển vốn là nước thuộc địa nửa phong kiến làm cách mạng giải phóng dân tộc thắng lợi mở đường đưa đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

3. Giáo dục và rèn luyện phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo cho đội ngũ cán bộ, đảng viên

Lịch sử cách mạng Việt Nam cũng như cuộc đời, sự nghiệp vĩ đại của Hồ Chí Minh cũng đã ghi nhận rằng, có những vấn đề, những luận điểm, tư tưởng xuất phát từ tư duy của Người, nhưng trong thời kỳ của mình Người không có đủ thời gian và điều kiện để thực hiện. Tuy vậy, giá trị của những luận điểm, tư tưởng đó đã trở thành cơ sở cho việc hoạch định đường lối cách mạng đúng đắn, là nhân tố có tính tiền đề, nền tảng, là kim chỉ nam cho tư duy và hành động của Đảng và cách mạng Việt Nam trong mọi thời kỳ, mọi hoàn cảnh.

Đất nước chúng ta đã trải qua hơn ba mươi năm đổi mới, giá trị của độc lập, tự do, của lý tưởng chủ nghĩa xã hội đã và đang từng bước được hiện thực hóa. Đất nước ngày càng phát triển, giàu mạnh, nhân dân ngày càng ấm no, hạnh phúc, đó cũng chính là mong ước cháy bỏng của Người. Chúng ta đều ý thức được rằng, có được điều đó là thành quả phấn đấu lâu dài, gian khổ của cả dân tộc, trong đó những giá trị từ tư duy cách mạng của Hồ Chí Minh, trí tuệ và đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng ta là nhân tố có ý nghĩa quyết định. Đó là bài học lớn của cách mạng, của dân tộc và của Đảng ta.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của

Đảng, nhìn lại 30 năm đổi mới, Đảng ta đã rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu: “Trong quá trình đổi mới phải chủ động, không ngừng sáng tạo trên cơ sở kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kế thừa và phát huy truyền thống dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, vận dụng kinh nghiệm quốc tế phù hợp với Việt Nam” [2, tr. 69]. Nghị quyết Đại hội của Đảng khẳng định “tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; coi đó là công việc thường xuyên của các tổ chức Đảng, các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, địa phương, đơn vị gắn với chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” [2, tr. 202]. “Xây dựng và thực hiện tốt các qui định để phát huy vai trò gương mẫu trong rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong, lề lối công tác của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp” [2, tr. 203].

Cái mới, cái sáng tạo trong phong cách tư duy của Hồ Chí Minh không chỉ phù hợp với yêu cầu của cách mạng Việt Nam mà còn phù hợp với quy luật phát triển chung của xã hội loài người. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Hồ Chí Minh, Đảng ta đã huy động sức mạnh của toàn dân tộc, kết hợp với sức mạnh thời đại tạo nên sức mạnh tổng hợp. Cách mạng Việt Nam đã giành được những thành tựu to lớn có ý nghĩa quan trọng trên con đường phát triển trong 88 năm qua. Tuy nhiên, bên cạnh đó, ở các cấp, ngành, lĩnh vực vẫn còn bộc lộ những hạn chế, khuyết điểm lớn, ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng phát triển của đất nước và đời sống nhân dân. Đặc biệt còn nhiều cán bộ, đảng viên có biểu hiện của lối tư duy giáo điều, bảo thủ, trì trệ, bất chước, rập khuôn, thiếu sáng tạo trong công việc; tự bằng lòng, thỏa mãn, lười suy nghĩ, học tập để nâng cao nhận thức tư duy của mình. Đây chính là những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống theo tinh thần Nghị quyết 04-NQ/TW “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.

Học tập và làm theo phong cách tư duy Hồ Chí Minh - độc lập, tự chủ, sáng tạo, bản thân mỗi cán bộ, đảng viên phải nhận thức được rằng, tư duy là điểm xuất phát của mọi việc, muốn có hành động

đúng phải có tư duy đúng. Vì vậy, việc học tập và làm theo phong cách tư duy Hồ Chí Minh về độc lập, tự chủ, sáng tạo phải luôn gắn chặt lý luận với thực tiễn. Đó là con đường dẫn đến nhận thức đúng và phương pháp, hành động đúng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất, ngang tầm nhiệm vụ; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu... theo đúng tinh thần Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị.

Xuất phát từ thực tiễn cho thấy, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong công việc bên cạnh những ưu điểm của phong cách tư duy độc lập, sáng tạo, gắn lý luận với thực tiễn, đáp ứng tốt nhu cầu công việc, vẫn còn những hạn chế như bệnh giáo điều, kinh nghiệm, áp đặt... Vì vậy, việc học, rèn luyện, xây dựng phong cách tư duy theo phong cách tư duy Hồ Chí Minh chính là một phần trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vừa hồng vừa chuyên.

Tổ chức tốt việc học tập và rèn luyện theo phong cách tư duy Hồ Chí Minh sẽ làm cho các đặc trưng trong phong cách tư duy Hồ Chí Minh được chuyển hóa, xác lập và phát triển ở mỗi cán bộ, đảng viên. Chất lượng, hiệu quả của việc tổ chức học tập và rèn luyện sẽ quyết định mức độ phát triển nhân cách, phương pháp, tác phong, phong cách công tác của mỗi cán bộ, đảng viên nói chung và mức độ thành công của việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Do đó, cần phải làm cho mọi cán bộ, đảng viên nắm vững mục đích yêu cầu, nội dung của việc học tập và rèn luyện, trọng tâm là đưa việc học tập và rèn luyện thành công việc tự giác, thường xuyên của mỗi cán bộ, đảng viên mà trước hết là của người đứng đầu các tổ chức, tức là phải: “Đề cao trách nhiệm nêu gương, tự giác học trước, làm theo trước để nêu gương của người đứng đầu và cán bộ chủ chốt các cấp, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” [1]. Phương châm của việc học tập và rèn luyện là trên trước, dưới sau; trong trước, ngoài sau; học đi đôi với làm theo, chú trọng việc làm theo bằng những hành động và việc làm cụ thể. Việc học tập và rèn luyện theo phong cách tư duy Hồ Chí Minh phải là một đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn trong toàn Đảng, toàn dân, đồng thời

là công việc tự giác, thường xuyên của mỗi cán bộ, đảng viên, tạo sự chuyển biến rõ rệt trong việc giải quyết các công việc cụ thể, thiết thực, thúc đẩy cơ quan, đơn vị phát triển, đấu tranh chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, tề quan liêu, tham nhũng, các tệ nạn xã hội.

Động lực của quá trình học tập và rèn luyện theo các đặc trưng giá trị trong phong cách tư duy Hồ Chí Minh là việc biểu dương, khen thưởng và phê bình nhắc nhở các cá nhân, tập thể trên cơ sở đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ của các tập thể, mỗi cán bộ, đảng viên. Động lực này liên quan mật thiết đến lợi ích của mỗi cá nhân và tập thể. Trong hệ thống các động lực thúc đẩy mỗi con người thì lợi ích là động lực trực tiếp và hiệu quả nhất trong thúc đẩy mỗi người thực hiện yêu cầu đã đặt ra và phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của mình trong công việc. Do vậy, phải: “Lấy kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là một trong những tiêu chuẩn đánh giá, bình xét, phân loại đảng viên, tổ chức đảng hằng năm” [1]. Để nội dung đánh giá được khách quan, có cơ sở, phải xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc hệ thống các quy định, quy chế làm việc, xác định rõ trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách, tác phong công tác, nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội.

4. Kết luận

Kế thừa và phát huy những giá trị của phong cách tư duy Hồ Chí Minh trong xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay là việc làm có ý nghĩa thiết thực, trực tiếp nâng cao nhận thức về những giá trị to lớn trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nói chung và phong cách tư duy của Người nói riêng. Qua đó, góp phần xây dựng và phát triển phẩm chất, năng lực, phong cách công tác, làm việc, ứng xử, giao tiếp trong quan hệ công tác của đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác; ngăn chặn và đẩy lùi các yếu kém và những “căn bệnh” đã ăn sâu bám rễ trong tư duy lãnh đạo, quản lý của cán bộ, đảng viên. Trong giai đoạn hiện nay, học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh, mỗi tổ chức Đảng và cán bộ, đảng viên đề cao ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện, thể hiện cụ thể trong suy nghĩ và thực hiện công việc hàng ngày, trong quan hệ với nhân dân, đồng chí, đồng nghiệp, góp phần đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và các tệ nạn tham nhũng, tiêu cực, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI của Đảng. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nói chung và phong cách tư duy Hồ Chí Minh nói riêng giúp cho mỗi cán bộ, đảng viên không ngừng hoàn thiện bản thân từ suy nghĩ đến hành động./.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Ban Chấp hành Trung ương (2016), *Chỉ thị của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*, Chỉ thị số 05-CT/TW, Hà Nội, ngày 15/5/2016.
- [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [3]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 1*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 5*, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [5]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 6*, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [6]. Trần Dân Tiên (2005), *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, NXB Chính trị Quốc gia và NXB Trẻ, Hà Nội.

HO CHI MINH'S STYLE OF INDEPENDENT THINKING, AUTONOMY AND CREATIVITY

Summary

One of the features in Ho Chi Minh's thinking style is independent thinking, autonomy and creativity. For Ho Chi Minh: *Independence* is free from dependence, non-reliant, non-imitative, non-dogmatic, theorismic, while *Autonomy* is self-mastery in thinking, control in oneself and in work, self-responsibility for the country and the nation; and *Creativity* is the courage to give up the old, no longer fit, flexible in adapting measures, tactics, ready to receive and manipulate the new, advanced. That style of thinking is non-theorismic, non-stereotypical, non-borrowing from others, avoiding the old way, the old trait, but self-searching, thinking, tracing the ultimate characters of subject matters to find out the truths, in accordance with practical needs and conditions. Accordingly, it points out the significance of studying Ho Chi Minh's style of independent thinking, autonomy and creativity for current cadres and party members.

Keywords: Ho Chi Minh, thinking style, independent thinking, autonomy, creative thinking.

Ngày nhận bài: 06/4/2018; Ngày nhận lại: 14/5/2018; Ngày duyệt đăng: 31/10/2018.